

**DỰ THẢO**

Bình Dương, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39**

**CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức, nguyên tắc làm việc, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là "Đại hội"), thể thức tiến hành Đại hội và cách thức thông qua các quyết định của Đại hội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho toàn bộ cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc, Ban Tổ chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự hoặc tham gia vào quá trình tổ chức Đại hội.

**Điều 3. Tính hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và áp dụng cho toàn bộ hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần CIC39 (sau đây gọi là "Công ty").

**CHƯƠNG II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Điều kiện triệu tập và tiến hành Đại hội**

1. Đại hội được triệu tập và tổ chức theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất **50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết** theo danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

3. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập lần thứ hai trong vòng **30 ngày**. Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất **33%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Trường hợp Đại hội lần hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập lần thứ ba trong vòng **20 ngày** và sẽ được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự.

**CHƯƠNG III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty theo danh sách cổ đông do VSDC chốt hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội**

## 1. Quyền của các cổ đông tham dự Đại hội

Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự.

Khi tham dự trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự họp được Ban Tổ chức Đại hội cung cấp một phiếu biểu quyết để biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội. Trên mỗi phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (sở hữu hoặc ủy quyền), các nội dung xin biểu quyết (mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một phiếu biểu quyết), các ô tương ứng với từng nội dung để cổ đông lựa chọn quyết định “*tán thành*” hoặc “*không tán thành*” hoặc “*không có ý kiến*”.

Được thảo luận và biểu quyết trực tiếp tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội

Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo

Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

## 2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Thông báo mời tham dự Đại hội (nếu có).

+ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp cá nhân, tổ chức được ủy quyền tham dự Đại hội).

Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Phát biểu trực tiếp dưới sự điều hành của Chủ tọa cuộc họp và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.

Tự túc về các chi phí để tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

### Điều 7. Quy định về ủy quyền

1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có:

Khi bên được ủy quyền là cá nhân: Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và cá nhân được ủy quyền.

Khi bên được ủy quyền là tổ chức: Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và chữ ký của người đại diện hợp pháp, đóng dấu của tổ chức được ủy quyền.

b. Trường hợp cổ đông là tổ chức ủy quyền thì văn bản ủy quyền phải có:

Khi bên được ủy quyền là cá nhân: Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật/người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền, đóng dấu của cổ đông tổ chức đó và chữ ký của cá nhân được ủy quyền.

Khi bên được ủy quyền là tổ chức: Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật/người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền, đóng dấu của cổ đông tổ chức đó và chữ ký của người đại diện theo pháp luật/người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của tổ chức được ủy quyền, đóng dấu của tổ chức được ủy quyền.

c. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền không thể trực tiếp tham dự Đại hội thì có thể cử nhân viên tham dự trực tiếp. Việc cử nhân viên tham dự phải lập thành văn bản có chữ ký, đóng dấu của tổ chức được ủy quyền.

2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty hoặc không theo quy định của pháp luật về dân sự sẽ do Ban kiểm tra tư cách cổ đông giải quyết theo quy định.

3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

4. Cổ đông và bên được ủy quyền tự chịu trách nhiệm về quyền hạn, nghĩa vụ của mỗi bên và giá trị pháp lý của văn bản ủy quyền người tham dự Đại hội đồng cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền của cổ đông.

5. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

## **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký**

### **1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội**

Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội.

Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

Chủ tọa chỉ định Ban thư ký Đại hội.

Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

## **2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội:**

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp, những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý, các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp...

Lập Biên bản Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

## **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

## **Điều 10. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.

- Khi muốn phát biểu, cổ đông phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa.

- Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, phù hợp với chương trình họp, không được đề xuất các vấn đề ngoài thẩm quyền của Đại hội.

- Chỉ các ý kiến phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

## **CHƯƠNG IV. THỂ THỨC BIỂU QUYẾT**

### **Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội**

1. Biểu quyết được thực hiện bằng:

- Giơ thẻ;
- Bỏ phiếu kín;
- Biểu quyết điện tử (nếu có).

2. Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một phiếu biểu quyết.

3. Các nội dung được thông qua khi có trên **50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết** chấp thuận.

### **Điều 12. Nguyên tắc biểu quyết**

1. Đại hội biểu quyết theo nguyên tắc "tán thành" hoặc "không tán thành" hoặc "không có ý kiến".

2. Trường hợp cổ đông không chọn vào ô nào trên phiếu biểu quyết được xem là "không có ý kiến".

### **Điều 13. Nguyên tắc thông qua quyết định**

1. Quyết định của Đại hội có hiệu lực khi đạt tỷ lệ chấp thuận theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Quyết định của Đại hội có tính ràng buộc đối với tất cả cổ đông, bao gồm cả các cổ đông không tham dự.

## **CHƯƠNG V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

### **Điều 14. Biên bản họp Đại hội**

1. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản phải có đầy đủ chữ ký của:

- Chủ tọa;
- Ban Thư ký;
- Ban Kiểm phiếu (nếu có).

3. Biên bản phải được công bố công khai và lưu trữ tại Công ty.

### **Điều 15. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

## **CHƯƠNG VI. HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 16. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN CHỦ TỌA  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**